

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày 10 tháng 9 năm 2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH
Thành phần Hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Ê và ông Đỗ Văn Đ;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Ch - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Lang Chánh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST- HS ngày 11/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 27/8/2020 đối với bị cáo: **Phạm Văn D**- Sinh năm: 1991 tại xã Đồng Lương Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Chiềng Khặt, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Văn D và bà Lê Thị L;

Vợ: Phạm Thị Hạnh và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 22/7/2008 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tù về tội " Vi phạm quy định

về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 04/11/2008 bị Công an huyện Lang Chánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong quyết định xử phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 05/6/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, theo Lệnh tạm giam số 06/LTG-CSĐT ngày 05/6/2020 Công an huyện Lang Chánh, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo là:* Ông **Đặng Văn Đ** - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2(Có mặt);

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

* *Người bị hại:* Anh Lê Văn Ch - sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh hóa.

* *Người làm chứng:*

1/ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1993 (Có mặt);

2/ Anh Lê Văn Th, sinh năm 1989 (Có mặt);

Đều ở địa chỉ: Thôn Chiềng Khặt, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 03 rạng sáng ngày 04/01/2019, Phạm Văn D, trú tại thôn Chiềng Khặt, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh điều khiển chiếc xe mô tô đi từ hướng ngã ba Kiểm Lâm, thuộc khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh đi về trung tâm thị trấn Lang Chánh. Khi đến gần nhà anh Lê Văn Ch ở khu phố Chí Linh, Dũng phát hiện thấy một số tấm tôn xếp ở bên lề đường, quan sát xung quanh các gia đình thì thấy đều đã đóng cửa đi ngủ, trên đường không có người qua lại nên D nảy sinh ý định trộm cắp. D liền đi về nhà lấy chiếc xe kéo của gia đình buộc vào

phía sau xe mô tô của mình rồi quay lại vị trí nơi để các tấm tôn trộm cắp 11 tấm tôn bốc lên xe kéo đưa về thôn Chiềng Khặt, xã Đồng Lương, Dũng biết có nhà ông Phạm Văn D là người cùng thôn thường xuyên vắng nhà nên D mang toàn bộ số tôn vừa trộm cắp được sang cất giấu dưới gầm nhà sàn gia đình ông D. Khoảng 1 tuần sau, D biết anh Phạm Văn C người cùng thôn Chiềng Khặt, xã Đồng Lương đang lợp nhà, D đã chuyển toàn bộ 11 tấm tôn trộm cắp được cho anh C, anh C đưa cho D số tiền 500.000đ, anh C sử dụng 03 tấm tôn để lợp nhà, số còn lại 08 tấm anh C đã bán cho Lê Văn Th người cùng thôn lấy số tiền 3.000.000đ. Sau đó D bỏ đi Hà Nội làm ăn, đến ngày 03/6/2020 đến Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL- HĐĐG ngày 18/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lang Chánh kết luận tổng tài sản do Phạm Văn Dũng trộm cắp có giá trị là 6.749.000đ (*Sáu triệu bảy trăm bốn chín nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe kéo (Xe kéo tay) đã bị hư hỏng và toàn bộ số tôn do Phạm Văn D trộm cắp sau khi định giá đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô, Phạm Văn D đã sử dụng làm phương tiện chở số tài sản trộm cắp được đem đi cất giấu tiêu thụ. Sau khi phạm tội D đã bán chiếc xe cho một người lạ tại khu vực Thành phố Hà Nội, quá trình điều tra không xác định và thu giữ được nên không có căn cứ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phạm Văn D đã bồi thường cho anh Lê Văn Ch toàn bộ số tài sản. Anh Lê Văn Ch, anh Lê Văn Th và anh Phạm Văn C không yêu cầu D phải bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 20 /CT- VKSLC, ngày 10/8/2020 đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội " Trộm cắp tài sản". Áp dụng: Khoản 1

Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội trộm cắp tài sản; đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không đề nghị bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX miễn xét.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí HSST nên đề nghị HĐXX miễn nộp tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm người bị hại trình bày tài sản bị trộm cắp đã được cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh trả lại nên không đề nghị gì về phần bồi thường. Người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt sớm trở về gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở xác định đêm ngày 03 rạng sáng ngày 04/01/2019, Phạm Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 11 tấm tôn của anh Lê Văn Ch ở khu phố Chí Linh, thị trấn Lang Chánh. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản 11 tấm tôn có giá trị thực tế là 6.749.000đ (*Sáu triệu bảy trăm bốn chín nghìn đồng*). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu cho nhân dân trên địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và thuộc trường hợp vô ý, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 của BLHS năm 2015 thì bị cáo được coi là không có án tích. Vậy nên HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị cáo ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 22/7/2008 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Ngày 04/11/2008 bị Công an huyện Lang Chánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương một thời gian biết không thể trốn tránh được trách nhiệm nên bị cáo ra đầu thú. Nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì sẽ gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội trộm cắp tài sản đang có phần gia tăng trên địa phương, nên cần áp dụng Điều 38 của BLHS cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Song, Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình gây ra và một số tình tiết giảm nhẹ do BLHS quy định, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe kéo (Xe kéo tay) đã bị hư hỏng và toàn bộ số tiền do Phạm Văn D trộm cắp sau khi định giá đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô, Phạm Văn D đã sử dụng làm phương tiện chở số tài sản trộm cắp được đem đi cất giấu tiêu thụ. Sau khi phạm tội D đã bán chiếc xe cho một người lạ tại khu vực Thành phố Hà Nội, quá trình điều tra không xác định và thu giữ được nên không có căn cứ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phạm Văn D đã bồi thường cho anh Lê Văn Ch. Anh Lê Văn Ch, anh Lê Văn Th và anh Phạm Văn C không yêu cầu Dũng phải bồi thường gì HĐXX miễn xét.

[6] Về án phí: Theo chứng cứ mà bị cáo cung cấp, thì bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sống tại vùng kinh tế-xã hội khó khăn, bị cáo có Đơn đề nghị miễn

nộp tiền án phí HĐXX xét thấy bị cáo thuộc diện được miễn toàn bộ tiền án phí, nên HĐXX miễn nộp tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; Điều 331; 333 của BLTTHS;

Căn cứ: Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D 09(Chín) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/6/2020

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Phạm Văn D theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại;
- VKSNDH. Lang Chánh, VKSND tỉnh TH;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Trương Thị H